

Số: 05 /KH-BCĐ

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2024

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBQGCD số ngày 19/4/2024 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số về Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Kiến toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 28/3/2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2024;

Để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các ngành, địa phương và thúc đẩy công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các Chương trình, Kế hoạch về Chuyển đổi số do UBND tỉnh ban hành.

- Phát hiện, biểu dương cơ quan, đơn vị, địa phương có cách làm hay, sáng tạo; ghi nhận những đề xuất kiến nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; chỉ ra những mặt còn hạn chế, tồn tại, kịp thời chấn chỉnh và đề ra những giải pháp khắc phục để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chuyển đổi số trong thời gian tới.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; nâng cao vai trò,

tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra, giám sát đảm bảo tính khách quan, tuân thủ các quy định của pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình kiểm tra, giám sát; không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các đơn vị được kiểm tra, giám sát.

- Thành viên đoàn kiểm tra, giám sát phải nghiên cứu trước tài liệu, nắm chắc, hiểu rõ các nội dung, lĩnh vực được phân công kiểm tra; kết hợp kiểm tra với hướng dẫn cơ sở thực hiện đúng chỉ đạo, quy định của cấp thẩm quyền.

- Kết quả kiểm tra, giám sát phải được tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định; kiến nghị của Đoàn kiểm tra, giám sát phải được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc và có báo cáo kết quả khắc phục nếu có tồn tại, hạn chế.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thời gian kiểm tra, giám sát bắt đầu từ tháng 09/2024 (cụ thể sẽ có lịch thông báo đến các cơ quan, đơn vị).

2. Đối tượng kiểm tra, giám sát: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Thành phần đoàn kiểm tra, giám sát: Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh và thành viên Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra, giám sát về công tác chỉ đạo, điều hành; công tác thể chế hóa các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được giao; công tác bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai thực hiện; kết quả, hiệu quả của việc thực hiện nhiệm vụ, việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; việc quản lý, sử dụng kinh phí chuyển đổi số.

Trong quá trình thực hiện, các Đoàn kiểm tra, giám sát sử dụng kết quả kiểm tra, rà soát công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh năm 2024 theo Kế hoạch số 2297/KH-TCTĐA06 ngày 03/5/2024 của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Quảng Ngãi.¹

2. Đoàn kiểm tra, giám sát do Trưởng ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh làm Trưởng đoàn, thực hiện kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, địa phương theo chuyên đề cụ thể như sau:

a) Sở Nông nghiệp và PTNT: Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm

¹ Kiểm tra tại Bộ phận một cửa của TP. Quảng Ngãi, TX. Đức Phổ và các huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, Nghĩa Hành

vụ chuyển đổi số, số hóa ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

b) Sở Công Thương: Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa ngành Công Thương tỉnh.

c) Sở Y tế: Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa ngành Y tế tỉnh.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo: Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

đ) UBND Thành phố Quảng Ngãi: Kiểm tra về thực hiện mục tiêu chuyển đổi số; về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố Quảng Ngãi.

3. Đoàn kiểm tra, giám sát do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh làm Trưởng đoàn, thực hiện kiểm tra, giám sát tại 03 cơ quan cấp tỉnh; 03 cơ quan cấp huyện và 03 cơ quan cấp xã.

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra, giám sát trực tiếp:

- Các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo theo Đề cương, gửi Ban Chỉ đạo (qua Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo).

- Tại các buổi làm việc theo lịch, Đoàn Kiểm tra, giám sát:

+ Công bố Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát.

+ Nghe báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện của cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát gồm: Báo cáo làm rõ kết quả thực hiện; tồn tại hạn chế, khó khăn vướng mắc và kiến nghị đề xuất, phương hướng khắc phục (nếu có).

+ Kiểm tra thực tế hồ sơ, văn bản đã triển khai; các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu mà cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát tham gia quản lý, vận hành, sử dụng.

+ Đánh giá thực tế những kết quả đạt và chưa đạt theo các nhiệm vụ được phân công, lập biên bản kiểm tra, giám sát.

2. Kiểm tra, giám sát trực tuyến:

Trong trường hợp cần thiết, Trưởng các đoàn kiểm tra quyết định kiểm tra, giám sát trực tuyến qua kiểm tra báo cáo, làm việc qua hệ thống hội nghị truyền hình, kiểm tra trực tuyến trên hệ thống thông tin hoặc hình thức phù hợp khác.

- Các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo theo Đề cương; cung cấp số liệu, tài liệu gửi Trưởng đoàn kiểm tra (qua Sở Thông tin và Truyền thông). Việc cung cấp, bổ sung tài liệu; giải trình, làm rõ, ... được thực hiện bằng phương thức giao dịch điện tử, làm việc trực tuyến.

- Đoàn Kiểm tra, giám sát:

+ Gửi Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát đến cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát.

+ Trên cơ sở báo cáo, số liệu, tài liệu của các cơ quan, đơn vị, Đoàn Kiểm tra, giám sát tiến hành kiểm tra trên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu mà cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát tham gia quản lý, vận hành, sử dụng.

+ Đánh giá thực tế những kết quả đạt và chưa đạt theo các nhiệm vụ được phân công.

V. TỒ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh tham mưu thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát; là đầu mối gửi Đề cương báo cáo của Đoàn kiểm tra, giám sát, gửi thông báo lịch kiểm tra cụ thể đến các cơ quan, đơn vị.

2. Các Thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng lịch kiểm tra, giám sát, tiến hành kiểm tra đảm bảo thống nhất; tránh chồng chéo, trùng lặp nội dung kiểm tra, giám sát.

3. Căn cứ nội dung của Kế hoạch, từng thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát có nhiệm vụ tham mưu giúp Trưởng đoàn thực hiện kiểm tra, giám sát theo từng lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo từng ngành, lĩnh vực chuyên môn đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

4. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh và báo cáo tại phiên họp Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

5. Các cơ quan, địa phương thuộc đối tượng được kiểm tra, giám sát tại Kế hoạch này có trách nhiệm báo cáo và cung cấp tài liệu theo các nội dung kiểm tra, giám sát (*theo đề cương báo cáo của Đoàn kiểm tra, giám sát*) để gửi cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban quốc gia về CDS (báo cáo);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Thành viên BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan TW
đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BCĐ CDS các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban,
đơn vị, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX



TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
UBND TỈNH
Trần Hoàng Tuấn**